

Số: /SKHCN-QLCN&TĐC
V/v phổ biến cơ chế chính sách hỗ trợ,
khuyến khích doanh nghiệp, doanh nhân
đầu tư nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa
học kỹ thuật, đổi mới công nghệ, xác lập
quyền sở hữu công nghiệp trên địa bàn
tỉnh Tuyên Quang

Tuyên Quang, ngày tháng 02 năm 2023

Kính gửi: Các doanh nghiệp sản xuất hàng hóa
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Nghị quyết số 31/2013/NQ-HĐND ngày 12/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về cơ chế chính sách hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp, doanh nhân đầu tư nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đổi mới công nghệ, xác lập quyền sở hữu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, Sở Khoa học và Công nghệ phổ biến về cơ chế chính sách hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp, doanh nhân đầu tư nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đổi mới công nghệ, xác lập quyền sở hữu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang như sau:

1. Đối tượng áp dụng

- Doanh nghiệp hoạt động theo pháp luật Việt Nam, có trụ sở chính tại Tuyên Quang.
- Doanh nhân là người Việt Nam hoạt động tại tỉnh Tuyên Quang.
- Cá nhân có các giải pháp, sáng kiến cải tiến kỹ thuật góp phần phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Tuyên Quang.

2. Hoạt động được hỗ trợ

2.1. Nghiên cứu khoa học (*đề tài, dự án cấp nhà nước, cấp tỉnh, cấp cơ sở*); ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ tiên tiến.

2.2. Chuyển giao công nghệ; đổi mới, cải tiến công nghệ; ươm tạo công nghệ để chuyển giao.

2.3. Xác lập quyền đối với các đối tượng sở hữu công nghiệp ở trong và ngoài nước: Thiết kế, đăng ký bảo hộ, khai thác và phát triển giá trị sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu.

2.4. Hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, gồm: Xây dựng, đánh giá chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO, HACCP và các tiêu chuẩn khác; xây dựng và công bố tiêu chuẩn cơ sở; hệ thống chỉ tiêu đo lường

năng suất của doanh nghiệp; đánh giá chứng nhận sản phẩm hợp chuẩn và đánh giá chứng nhận hợp quy.

2.5. Những nội dung khuyến khích đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ không quy định tại Quy định này áp dụng theo quy định tại Nghị định số 119/1999/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 1999 của Chính phủ về một số chính sách và cơ chế tài chính khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ.

3. Nội dung, định mức hỗ trợ

3.1. Hỗ trợ tiếp cận các nguồn lực, tư vấn và cung cấp thông tin, đào tạo

- Tiếp cận, tham gia các Chương trình, dự án của các tổ chức trong và ngoài nước; tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi trong và ngoài nước; giới thiệu tổ chức tư vấn, nhà cung cấp, chuyên gia, tư vấn lựa chọn công nghệ; giới thiệu các công nghệ mới, các kết quả nghiên cứu để các doanh nghiệp, doanh nhân lựa chọn các giải pháp công nghệ; thiết kế, đăng ký bảo hộ, khai thác và phát triển giá trị sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu; xây dựng, đánh giá chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO, HACCP và các tiêu chuẩn khác; xây dựng và công bố tiêu chuẩn cơ sở; hệ thống chỉ tiêu đo lường năng suất của doanh nghiệp; đánh giá chứng nhận sản phẩm hợp chuẩn, hợp quy.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật ở các doanh nghiệp và đội ngũ doanh nhân các nội dung: Văn bản quy phạm pháp luật; kỹ năng lựa chọn, đàm phán, xây dựng và ký kết hợp đồng; kỹ năng quản trị doanh nghiệp, quản trị dự án, tài chính, nhân sự; quản lý sản xuất.

3.2. Hỗ trợ đầu tư nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật

- Ưu tiên cho doanh nghiệp, doanh nhân thực hiện hoặc phối hợp với các cơ quan khoa học thực hiện các đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp nhà nước, cấp tỉnh thiết thực, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của địa phương.

- Hỗ trợ đến 30% tổng kinh phí chi cho việc thực hiện đề tài, dự án nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ mới phục vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, doanh nhân.

3.3. Hỗ trợ đổi mới công nghệ

- Hỗ trợ đến 20% kinh phí đổi mới công nghệ thông qua hợp đồng (*giá trị trên 5 tỷ đồng hỗ trợ đến 10%, tối đa không quá 500 triệu đồng/doanh nghiệp; giá trị trên 2 tỷ đồng đến 5 tỷ đồng hỗ trợ đến 15%, tối đa không quá 300 triệu đồng/doanh nghiệp; giá trị từ 300 triệu đồng đến 2 tỷ đồng hỗ trợ đến 20%, tối đa không quá 100 triệu đồng/doanh nghiệp*).

- Hỗ trợ đến 40% chi phí cho nghiên cứu, thiết kế mô phỏng các thiết bị công nghệ theo công nghệ nhận chuyên gia phục vụ đổi mới công nghệ (*tối đa 1 công nghệ/1 tổ chức, cá nhân và không quá 50 triệu đồng/công nghệ*).

- Hỗ trợ đến 20% kinh phí dự án đổi mới một phần, cải tiến công nghệ, áp dụng sáng chế, giải pháp hữu ích (*giá trị trên 1 tỷ đồng trở lên hỗ trợ đến 10%, tối đa không quá 200 triệu đồng/doanh nghiệp; giá trị từ 500 triệu đồng đến 1 tỷ đồng hỗ trợ đến 15% giá trị dự án, tối đa không quá 100 triệu đồng/doanh nghiệp; giá trị từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng hỗ trợ đến 20% giá trị dự án, tối đa không quá 50 triệu đồng/doanh nghiệp*).

- Hỗ trợ đến 50% kinh phí xây dựng các mô hình ứng dụng, triển khai công nghệ phục vụ nông nghiệp, nông thôn (*tối đa 1 mô hình/1 tổ chức, cá nhân, không quá 70 triệu đồng/mô hình*).

- Chuyên giao không thu phí các kết quả nghiên cứu của các đề tài, dự án sử dụng ngân sách của tỉnh cho các doanh nghiệp thực hiện đổi mới công nghệ.

- Hỗ trợ đến 70% kinh phí đánh giá công nghệ, thẩm định và đánh giá công nghệ chuyên giao (*tối đa không quá 10 triệu đồng/doanh nghiệp/năm*).

3.4. Hỗ trợ xác lập quyền sở hữu công nghiệp

- Hỗ trợ xác lập quyền sở hữu công nghiệp trong nước (*10 triệu đồng để đăng ký bảo hộ sáng chế hoặc giải pháp hữu ích; 3 triệu đồng/kiểu dáng công nghiệp, tối đa 03 kiểu dáng công nghiệp/1 doanh nghiệp/năm; 2 triệu đồng/nhãn hiệu, tối đa 05 nhãn hiệu hàng hoá, dịch vụ/1 doanh nghiệp/năm*).

- Xác lập quyền sở hữu công nghiệp ở nước ngoài: Hỗ trợ 100% lệ phí quốc gia đăng ký bảo hộ nhãn hiệu hàng hoá hoặc kiểu dáng công nghiệp (*lệ phí đăng ký và lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo hộ*) tại nước chỉ định đăng ký (*tối đa không quá 15 triệu đồng/doanh nghiệp/năm và 2 đối tượng/quốc gia*).

3.5. Hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

Hỗ trợ xây dựng, đánh giá chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO, HACCP và các tiêu chuẩn khác; xây dựng và công bố tiêu chuẩn cơ sở; hệ thống chỉ tiêu đo lường năng suất của doanh nghiệp; đánh giá chứng nhận sản phẩm hợp chuẩn, hợp quy.

- Hỗ trợ 10 triệu đồng/doanh nghiệp kinh phí xây dựng, đánh giá chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9000, ISO 14000, ISO 22000, ISO 2700, HACCP và các tiêu chuẩn khác.

- Hỗ trợ 2 triệu đồng/doanh nghiệp xây dựng tiêu chuẩn cơ sở.

- Hỗ trợ 5 triệu đồng/doanh nghiệp xây dựng hệ thống chỉ tiêu đo lường năng suất của doanh nghiệp.

- Hỗ trợ 5 triệu đồng/sản phẩm để đánh giá chứng nhận, công bố hợp chuẩn và đánh giá chứng nhận, công bố hợp quy đối với sản phẩm xuất khẩu. Hỗ trợ không quá 2 sản phẩm/năm cho một doanh nghiệp.

Trong quá trình thực hiện, có nội dung gì chưa rõ, đề nghị liên hệ với Sở Khoa học và Công nghệ để được hướng dẫn.

(Địa chỉ liên hệ: Phòng Quản lý Công nghệ và Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng; điện thoại: 0207 3820183/0988 998 314).

Sở Khoa học và Công nghệ phổ biến nội dung một số chính sách hỗ trợ đối với doanh nghiệp thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ đối với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh biết để thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hiệp hội DN tỉnh
- Các Sở: KH-ĐT, NN và PTNT,
Công Thương;
- Trung tâm Xúc tiến ĐT tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, QLCN&TĐC. (Đạt)

(Phối hợp)

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đại Thành